

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST

Ngày 10-4-2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Thái;

Bà Nguyễn Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Nhân Sơn, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Phan Văn U, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn Nhân Sơn, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 01 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Văn U kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 09/12/1999. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Do anh U uống rượu, cờ bạc, ghen tuông, đánh đập, ngược đãi vợ con. Chị H vì sợ hãi đã pH chạy trốn để thoát thân để có cơ hội sống để nuôi con. Vì chồng quá vũ phu, chị không chịu đựng được đã pH trốn khỏi nhà. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình và đoàn thể hòa giải nhiều lần nhưng anh U vẫn không thay đổi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H làm đơn xin ly hôn anh U.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung tên là Phan Văn T, sinh ngày 10/8/2001, Phan Thế T1, sinh ngày 18/3/2010 và Phan Hoàng Trung H, sinh ngày 22/3/2013. Hiện nay cháu T đang ở với chị H, cháu T1 và cháu H đang ở với anh U. Sau khi ly hôn, chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu, không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Trong đơn khởi kiện, chị H có yêu cầu phân chia tài sản nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị H có đơn xin rút yêu cầu về chia tài sản.

* Ý kiến của anh Phan Văn U:

Về hôn nhân: Như ý kiến trình bày của chị H trình bày là đúng. Lý do và nguyên nhân mâu thuẫn là xuất phát từ điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng xung đột, mâu thuẫn, dẫn đến xô xát, cãi chửi nhau, cũng có lần anh đánh chị H rồi chị H và cháu T bỏ nhà ra đi, thực tế hai vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 7 năm 2018 đến nay nhưng anh U không muốn ly hôn. Nếu chị H kiên quyết ly hôn, anh đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định pháp luật để giải quyết.

Về con: Vợ chồng có 03 con chung như chị H đã nêu là đúng. Nếu phải ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh U không yêu cầu Tòa án giải quyết mà sẽ để lại cho các con.

Tại biên bản xác minh ngày 17/02/2019, thôn trưởng thôn Nhân Sơn, xã P cho biết: Về quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh U trong cuộc sống thường xuyên cãi chửi, đánh nhau, thôn xóm đã nhiều lần khuyên bảo, gia đình động viên nhưng anh U không chịu sửa chữa. Chị H phải bỏ nhà đi làm ăn để tránh chồng hành hạ đánh đập. Nay chị H làm đơn xin ly hôn, về phía cơ sở, đề nghị Tòa án căn cứ vào thực tế và quy định pháp luật để giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của cháu Phan Văn T và cháu Phan Thế T1 đều có nguyện vọng nếu bố mẹ phải ly hôn thì muốn được ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H. Xử cho chị H được ly hôn anh U và giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T1 và cháu H cho anh U trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng dân sự:** Chị Hoàng Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Phan Văn U.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự có mặt, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] **Về hôn nhân:** Chị Hoàng Thị H và anh Phan Văn U' kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 09/12/1999 là hôn nhân hợp pháp. Nhưng vợ chồng chỉ sống hạnh phúc đến năm 2013 phát sinh mâu thuẫn do anh U' hay rượu chè, cờ bạc, ghen tuông, đánh đập, ngược đãi vợ con. Quá sợ hãi, chị H phải trốn để thoát thân. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2018 đến nay. Anh U' có ý kiến là không muốn ly hôn nhưng lại không có động cơ hàn gắn tình cảm vợ chồng để quay lại đoàn tụ mà khi giải quyết vụ kiện lại tỏ thái độ bất cần, chứng tỏ anh U' cũng không còn thiết tha xây dựng hạnh phúc vợ chồng nữa. Vì vậy xử cho chị H được ly hôn anh U' là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[3] **Về con:** Chị H và anh U' có 03 con chung tên là Phan Văn T, sinh ngày 10/8/2001, Phan Thế T1, sinh ngày 18/3/2010 và Phan Hoàng Trung H, sinh ngày 22/3/2013. Hiện nay, chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh U' đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1 và cháu H. Xét thấy, nguyện vọng của cháu T và cháu T1 muốn được ở với mẹ là thỏa đáng nhưng hiện nay anh U' đang trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu (T1 và H). Xét thấy, để tránh xáo trộn cuộc sống hiện tại của các cháu nên nghĩa cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh U' trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu T1 và H là phù hợp với thực tế và quy định pháp luật. chị H và anh U' không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] **Về tài sản:** Trong đơn khởi kiện chị H có yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng nhưng ngày 13/02/2019, chị H có đơn rút yêu cầu về phân chia tài sản. Nhận thấy việc rút yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ khoản 2 Điều 244 BLTTDS. HĐXX đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trên của chị H. Nếu sau này, chị H khởi kiện lại và thời hiệu khởi kiện vẫn còn thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác. Chị H không phải chịu án phí đối với những yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

[5] **Về án phí:** Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại số tiền tạm U' án phí về chia tài sản mà chị H đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. **Về hôn nhân:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H, cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Phan Văn U'.

2. **Về con:** Giao cháu Phan Văn T, sinh ngày 10/8/2001 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phan Thế T1, sinh ngày 18/3/2010 và Phan Hoàng Trung H, sinh ngày 22/3/2013 cho anh U trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh U không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau. Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, bên trực tiếp nuôi con không được cản trở.

3. **Về án phí:** Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm U án phí DSST đã nộp là 2.175.000 (Hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm U án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0004981 ngày 17/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST. Hoàn trả cho chị H số tiền tạm U án phí đã nộp là 1.875.000đ theo AA/2017/0004981 ngày 17/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H và anh Phan Văn U có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- UBND xã P, huyện N,
tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Trung Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thắm

Mai Thị Bình

Tạ Văn Tuyên